For Smart Factory

Operating
User

MANUAL

MES 3D

ERP + MES + SCADA

Auto & S.I

Hướng dẫn sử dụng

Table of Contents

I. Master Status (Trạng thái tổng thể) ..... Slide 3

II. Sales plan (Kế hoạch bán hàng) ..... Slide 4 > 6

III. Purchase Plan (Kế hoạch mua hàng) ..... Slide 7

IV. Manufacturing Plan (Kế hoạch sản xuất) ..... Slide 8 > 10

V. Delivery Plan (Kế hoạch giao hàng) ..... Slide 11 > 13

MASTER PLAN
Kế Hoạch Tổng Thể

I. Master Status (Trạng thái tổng thể)

Mục đích:

_ Xem thông tin trạng thái tổng thể cho đơn bán hàng

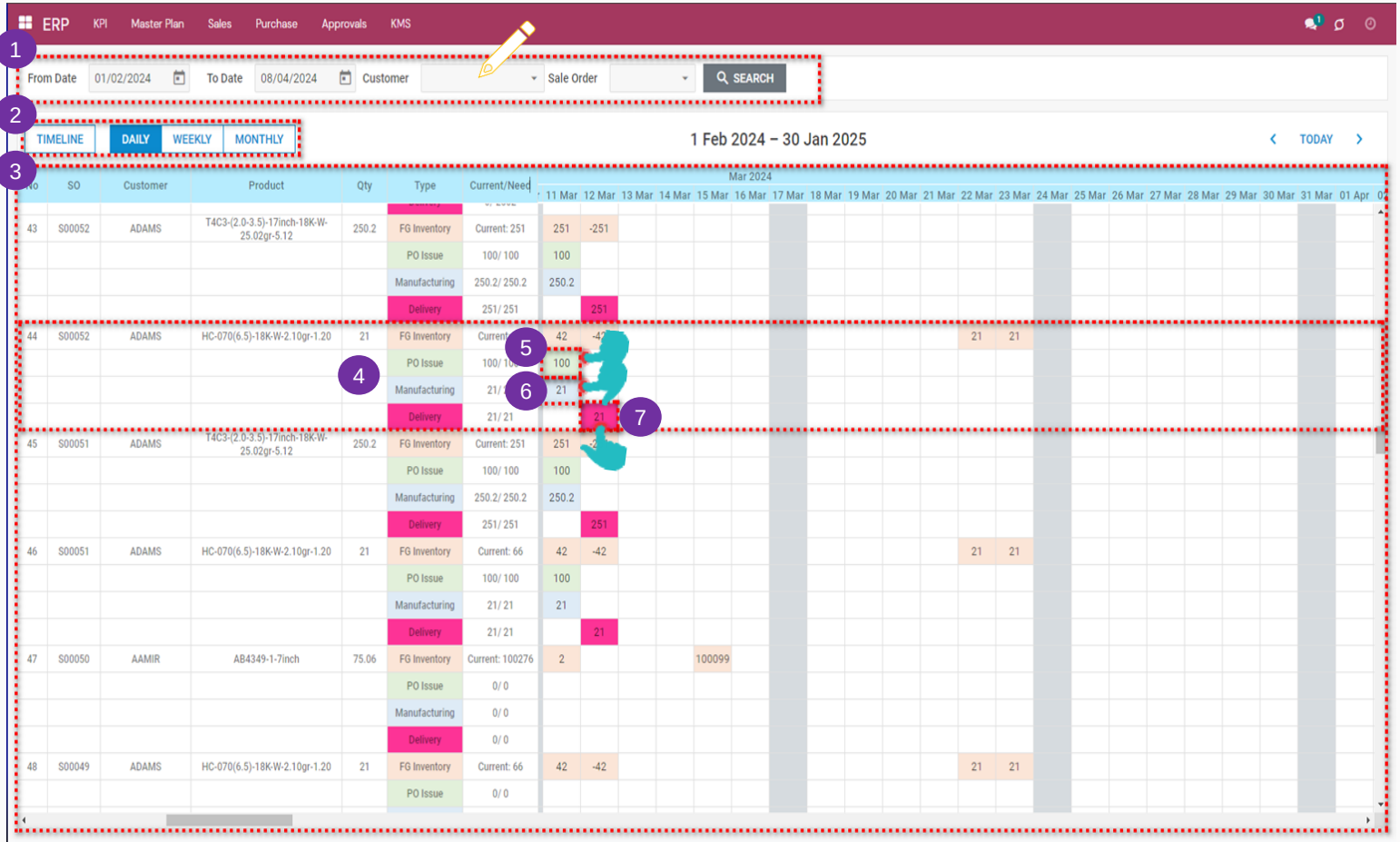

Giải thích

Các bước thực hiện

1. Chức năng tìm kiếm
2. Chọn chế độ hiển thị: “TIMELINE” hiển thị theo giờ, “DAILY” để hiển thị theo ngày, “WEEKLY” hiển thị theo tuần và “MONTHLY” hiển thị theo tháng.
3. Thông tin danh sách trạng thái đơn hàng trong hệ thống.
4. Thông tin trạng thái của đơn hàng:

- FG Inventory: trọng lượng tồn kho của sản phẩm trong đơn hàng

- PO Issue: trọng lượng liệu trong đơn mua hàng dùng cho sản xuất sản phẩm trong đơn bán hàng

- Manufacturing: trọng lượng sản xuất

- Delivery: trọng lượng giao hàng.

5. Nhấp đúp chuột để xem thông tin chi tiết đơn mua hàng.
6. Nhấp đúp chuột để xem thông tin chi tiết kế hoạch sản xuất

MASTER PLAN
Kế Hoạch Tổng Thể

II. Sales Plan (Kế hoạch bán hàng)

Mục đích:

_ Xem danh sách kế hoạch bán hàng theo khách hàng

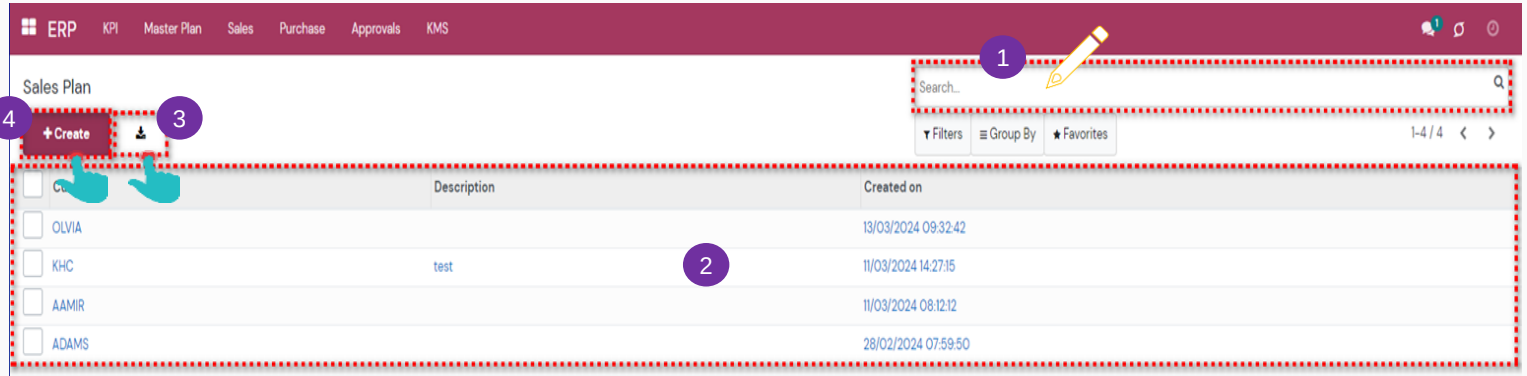

Giải thích

Các bước thực hiện

1. Chức năng tìm kiếm
2. Thông tin danh sách khách hàng
3. Chức năng tải file excel
4. Nhấn vào “Create” để tạo kế hoạch bán hàng. Xem ở slide kế tiếp.

MASTER PLAN
Kế Hoạch Tổng Thể

II. Sales Plan (Kế hoạch bán hàng)

Mục đích:

_ Tạo kế hoạch bán hàng theo khách hàng

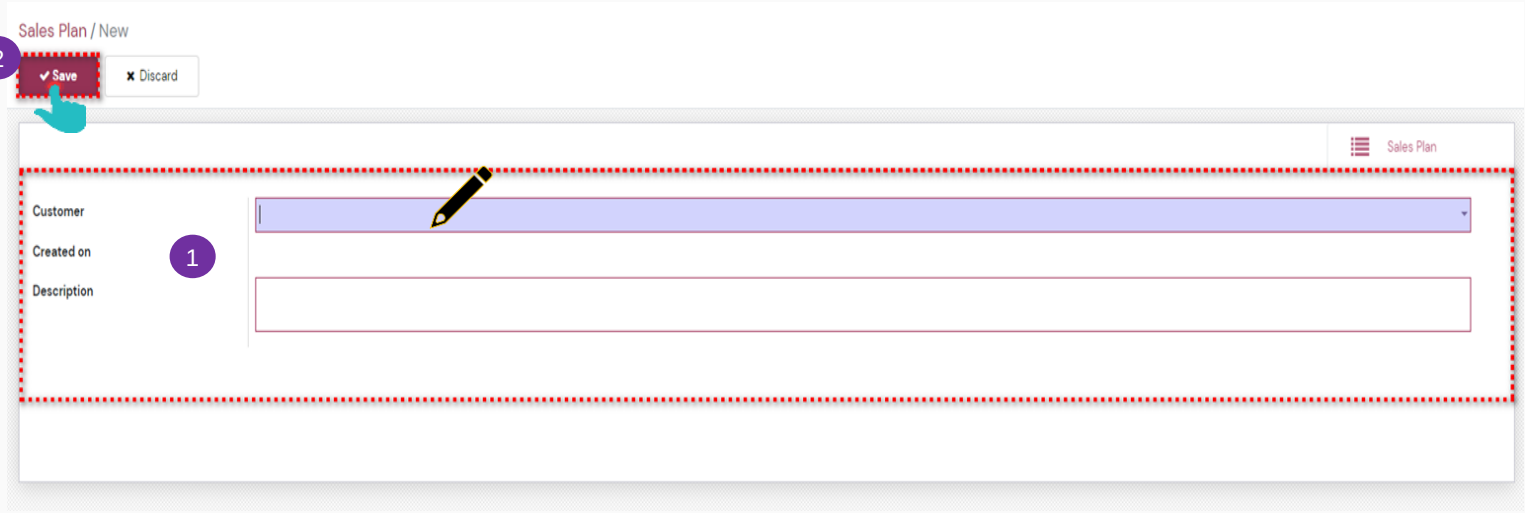

Giải thích

Các bước thực hiện

1. Điền các thông tin:
   - Customer: khách hàng
   - Description: mô tả
2. Sau đó nhấn “Save” để lưu lại.

MASTER PLAN
Kế Hoạch Tổng Thể

II. Sales Plan (Kế hoạch bán hàng)

Mục đích:

_ Xem thông tin chi tiết danh sách đơn bán hàng cho khách hàng

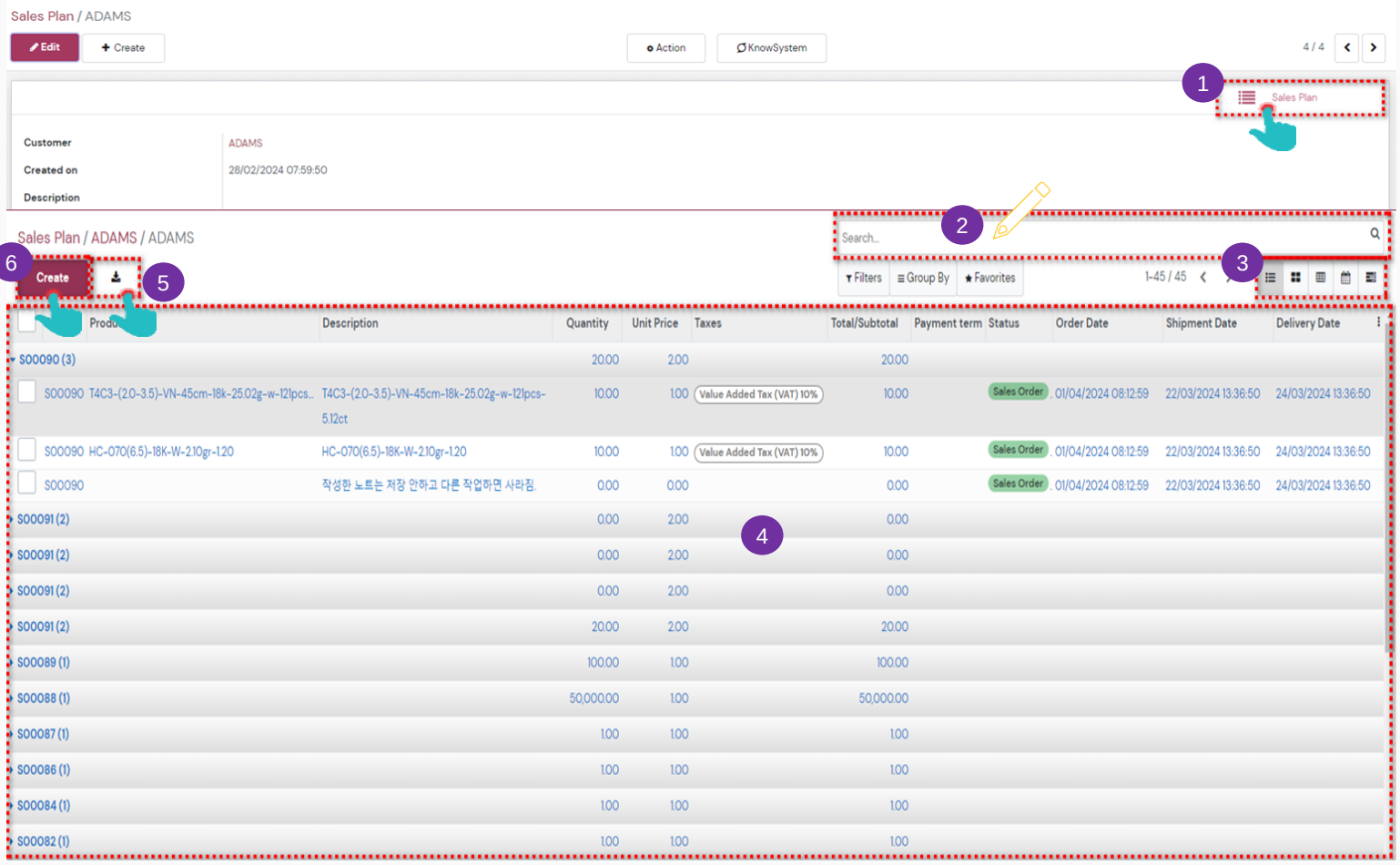

Giải thích

Các bước thực hiện

1. Nhấn vào để xem thông tin chi tiết
2. Chức năng tìm kiếm
3. Danh sách chế độ hiển thị: List (Danh sách), Kanban, Pivot, Calendar (Lịch), Gantt
4. Thông tin danh sách đơn bán hàng cho khách hàng.
5. Chức năng tải file excel
6. Chức năng tạo đơn bán hàng.

MASTER PLAN
Kế Hoạch Tổng Thể

III. Purchasing Plan (Kế hoạch mua hàng)

Mục đích:

_ Xem thông tin danh sách kế hoạch mua hàng

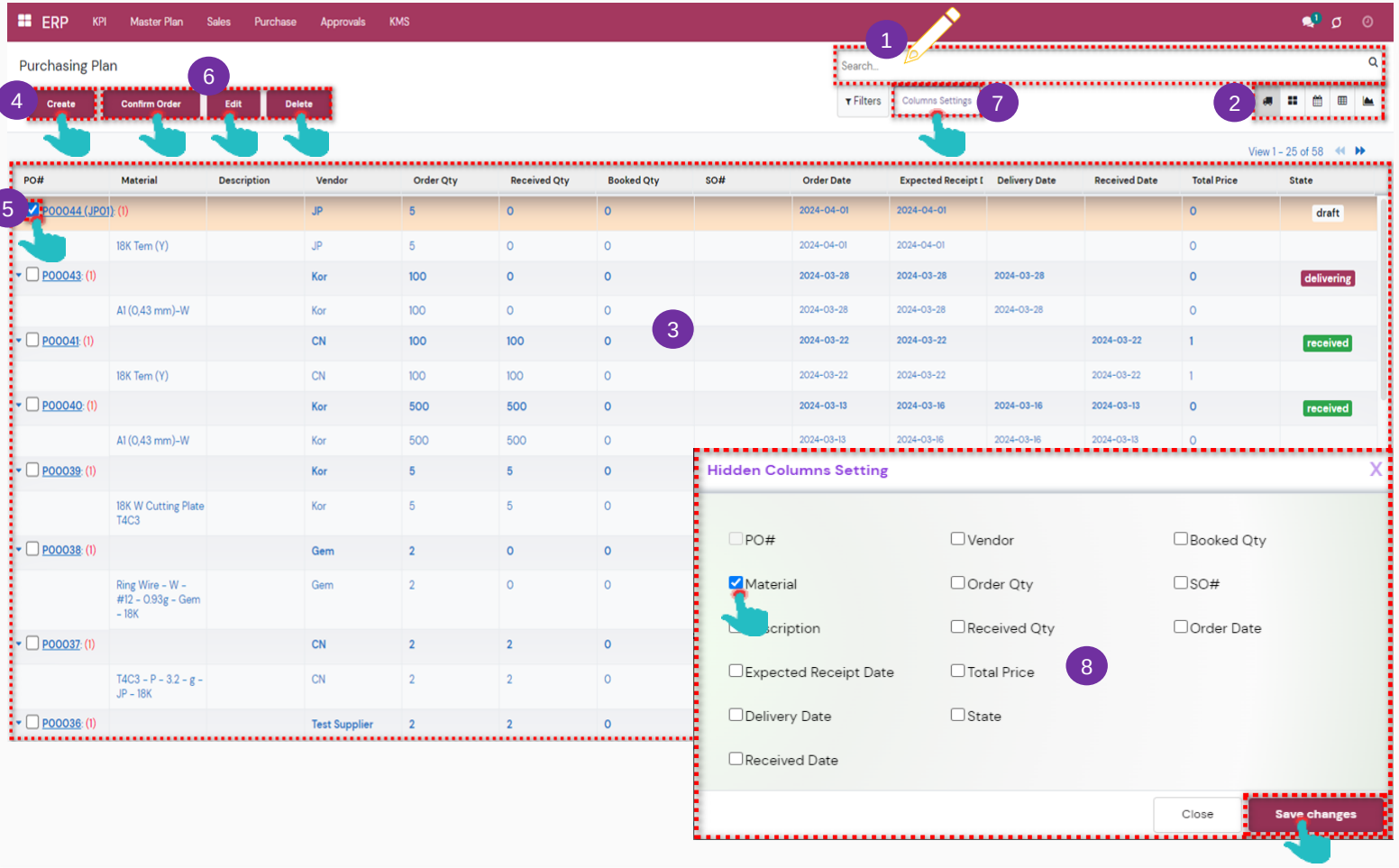

Giải thích

Các bước thực hiện

1. Chức năng tìm kiếm
2. Danh sách chế độ hiển thị: PPList (Danh sách), Kanban, Calendar (Lịch), Pivot, PPGantt
3. Thông tin danh sách đơn mua hàng
4. Chức năng tạo đơn mua hàng.
5. Tick chọn đơn mua hàng trong danh sách.
6. Nhấn vào “Confirm Order” để xác nhận đơn mua hàng, “Edit” để thay đổi thông tin hoặc “Delete” để xóa đơn mua hàng.
7. Nhấn vào nút “Columns Settings” để cài đặt hiển thị.
8. Tick chọn cột trong danh sách để ẩn cột. Sau đó chọn “Save changes” để lưu lại.

MASTER PLAN
Kế Hoạch Tổng Thể

IV. Manufacturing Plan (Kế hoạch sản xuất)

Mục đích:

_ Xem thông tin danh sách kế hoạch sản xuất

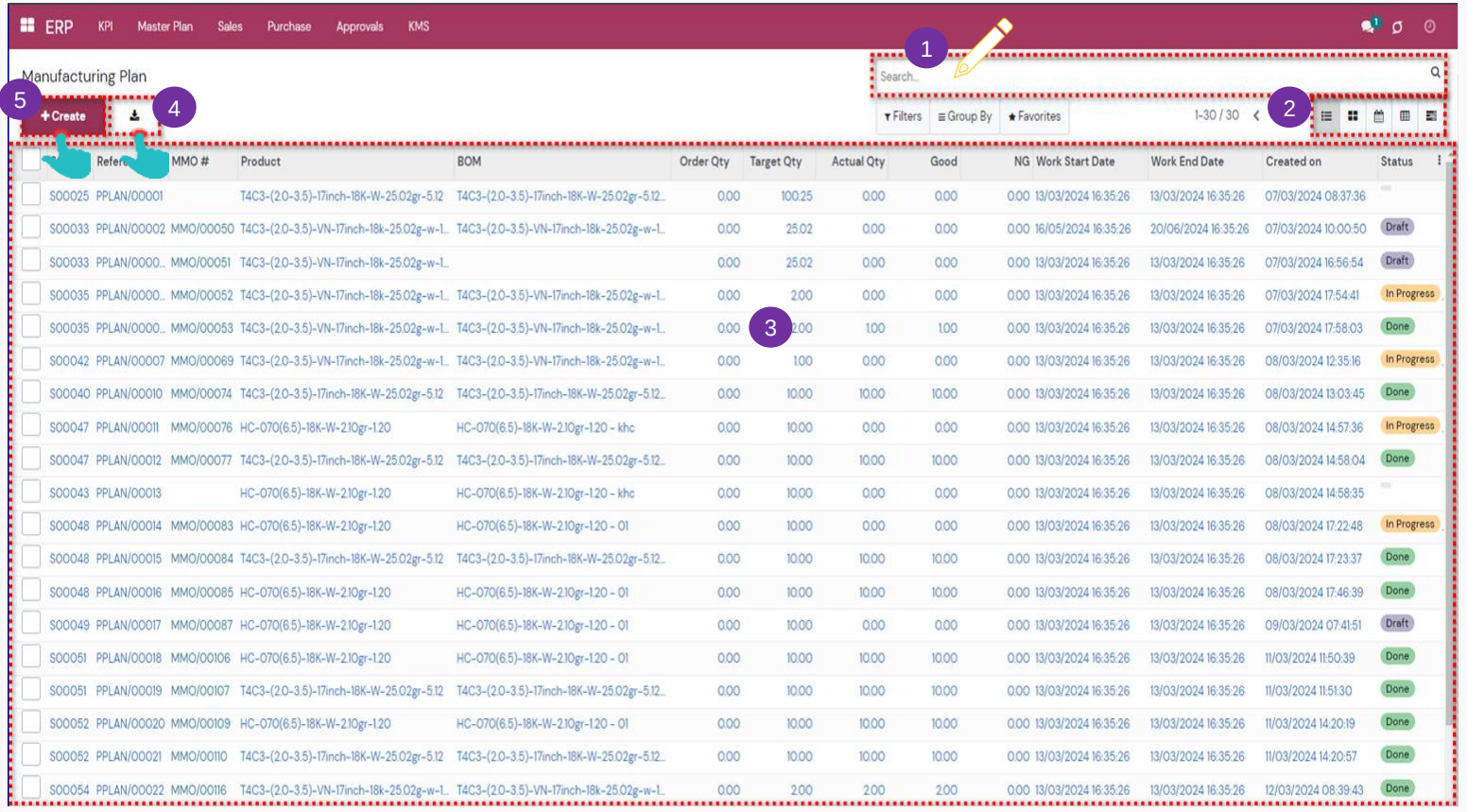

Refer	MMO #	Product	BOM	Order Qty	Target Qty	Actual Qty	Good	NG	Work Start Date	Work End Date	Created on	Status
S00025	PPLAN/00001		T4C3-(2.0-3.5)-17inch-18K-W-25.02gr-5.12	T4C3-(2.0-3.5)-17inch-18K-W-25.02gr-5.12...	0.00	100.25	0.00	0.00	0.00	13/03/2024 16:35:26	13/03/2024 16:35:26	07/03/2024 08:37:36	
S00033	PPLAN/00002	MMO/00050	T4C3-(2.0-3.5)-VN-17inch-18k-25.02g-w-1...	T4C3-(2.0-3.5)-VN-17inch-18k-25.02g-w-1...	0.00	25.02	0.00	0.00	0.00	16/05/2024 16:35:26	20/06/2024 16:35:26	07/03/2024 10:00:50	Draft
S00033	PPLAN/0000...	MMO/00051	T4C3-(2.0-3.5)-VN-17inch-18k-25.02g-w-1...		0.00	25.02	0.00	0.00	0.00	13/03/2024 16:35:26	13/03/2024 16:35:26	07/03/2024 16:56:54	Draft
S00035	PPLAN/0000...	MMO/00052	T4C3-(2.0-3.5)-VN-17inch-18k-25.02g-w-1...	T4C3-(2.0-3.5)-VN-17inch-18k-25.02g-w-1...	0.00	2.00	0.00	0.00	0.00	13/03/2024 16:35:26	13/03/2024 16:35:26	07/03/2024 17:54:41	In Progress
S00035	PPLAN/0000...	MMO/00053	T4C3-(2.0-3.5)-VN-17inch-18k-25.02g-w-1...	T4C3-(2.0-3.5)-VN-17inch-18k-25.02g-w-1...	0.00	2.00	1.00	1.00	0.00	13/03/2024 16:35:26	13/03/2024 16:35:26	07/03/2024 17:58:03	Done
S00042	PPLAN/00007	MMO/00069	T4C3-(2.0-3.5)-VN-17inch-18k-25.02g-w-1...	T4C3-(2.0-3.5)-VN-17inch-18k-25.02g-w-1...	0.00	1.00	0.00	0.00	0.00	13/03/2024 16:35:26	13/03/2024 16:35:26	08/03/2024 12:35:16	In Progress
S00040	PPLAN/00010	MMO/00074	T4C3-(2.0-3.5)-17inch-18K-W-25.02gr-5.12	T4C3-(2.0-3.5)-17inch-18K-W-25.02gr-5.12...	0.00	10.00	10.00	10.00	0.00	13/03/2024 16:35:26	13/03/2024 16:35:26	08/03/2024 13:03:45	Done
S00047	PPLAN/00011	MMO/00076	HC-070(6.5)-18K-W-2.10gr-1.20	HC-070(6.5)-18K-W-2.10gr-1.20 - khc	0.00	10.00	0.00	0.00	0.00	13/03/2024 16:35:26	13/03/2024 16:35:26	08/03/2024 14:57:36	In Progress
S00047	PPLAN/00012	MMO/00077	T4C3-(2.0-3.5)-17inch-18K-W-25.02gr-5.12	T4C3-(2.0-3.5)-17inch-18K-W-25.02gr-5.12...	0.00	10.00	10.00	10.00	0.00	13/03/2024 16:35:26	13/03/2024 16:35:26	08/03/2024 14:58:04	Done
S00043	PPLAN/00013		HC-070(6.5)-18K-W-2.10gr-1.20	HC-070(6.5)-18K-W-2.10gr-1.20 - khc	0.00	10.00	0.00	0.00	0.00	13/03/2024 16:35:26	13/03/2024 16:35:26	08/03/2024 14:58:35	
S00048	PPLAN/00014	MMO/00083	HC-070(6.5)-18K-W-2.10gr-1.20	HC-070(6.5)-18K-W-2.10gr-1.20 - 01	0.00	10.00	0.00	0.00	0.00	13/03/2024 16:35:26	13/03/2024 16:35:26	08/03/2024 17:22:48	In Progress
S00048	PPLAN/00015	MMO/00084	T4C3-(2.0-3.5)-17inch-18K-W-25.02gr-5.12	T4C3-(2.0-3.5)-17inch-18K-W-25.02gr-5.12...	0.00	10.00	10.00	10.00	0.00	13/03/2024 16:35:26	13/03/2024 16:35:26	08/03/2024 17:23:37	Done
S00048	PPLAN/00016	MMO/00085	HC-070(6.5)-18K-W-2.10gr-1.20	HC-070(6.5)-18K-W-2.10gr-1.20 - 01	0.00	10.00	10.00	10.00	0.00	13/03/2024 16:35:26	13/03/2024 16:35:26	08/03/2024 17:46:39	Done
S00049	PPLAN/00017	MMO/00087	HC-070(6.5)-18K-W-2.10gr-1.20	HC-070(6.5)-18K-W-2.10gr-1.20 - 01	0.00	10.00	0.00	0.00	0.00	13/03/2024 16:35:26	13/03/2024 16:35:26	09/03/2024 07:41:51	Draft
S00051	PPLAN/00018	MMO/00106	HC-070(6.5)-18K-W-2.10gr-1.20	HC-070(6.5)-18K-W-2.10gr-1.20 - 01	0.00	10.00	10.00	10.00	0.00	13/03/2024 16:35:26	13/03/2024 16:35:26	11/03/2024 11:50:39	Done
S00051	PPLAN/00019	MMO/00107	T4C3-(2.0-3.5)-17inch-18K-W-25.02gr-5.12	T4C3-(2.0-3.5)-17inch-18K-W-25.02gr-5.12...	0.00	10.00	10.00	10.00	0.00	13/03/2024 16:35:26	13/03/2024 16:35:26	11/03/2024 11:51:30	Done
S00052	PPLAN/00020	MMO/00109	HC-070(6.5)-18K-W-2.10gr-1.20	HC-070(6.5)-18K-W-2.10gr-1.20 - 01	0.00	10.00	10.00	10.00	0.00	13/03/2024 16:35:26	13/03/2024 16:35:26	11/03/2024 14:20:19	Done
S00052	PPLAN/00021	MMO/00110	T4C3-(2.0-3.5)-17inch-18K-W-25.02gr-5.12	T4C3-(2.0-3.5)-17inch-18K-W-25.02gr-5.12...	0.00	10.00	10.00	10.00	0.00	13/03/2024 16:35:26	13/03/2024 16:35:26	11/03/2024 14:20:57	Done
S00054	PPLAN/00022	MMO/00116	T4C3-(2.0-3.5)-VN-17inch-18k-25.02g-w-1...	T4C3-(2.0-3.5)-VN-17inch-18k-25.02g-w-1...	0.00	2.00	2.00	2.00	0.00	13/03/2024 16:35:26	13/03/2024 16:35:26	12/03/2024 08:39:43	Done

Giải thích

Các bước thực hiện

1. Chức năng tìm kiếm
2. Danh sách chế độ hiển thị: List (Danh sách), Kanban, Calendar (Lịch), Pivot, Gantt
3. Thông tin danh sách kế hoạch sản xuất.
4. Chức năng tải file excel
5. Nhấn vào “Create” để tạo kế hoạch sản xuất. Xem ở slide kế tiếp.

MASTER PLAN
Kế Hoạch Tổng Thể

IV. Manufacturing Plan (Kế hoạch sản xuất)

Mục đích:

_ Tạo kế hoạch sản xuất

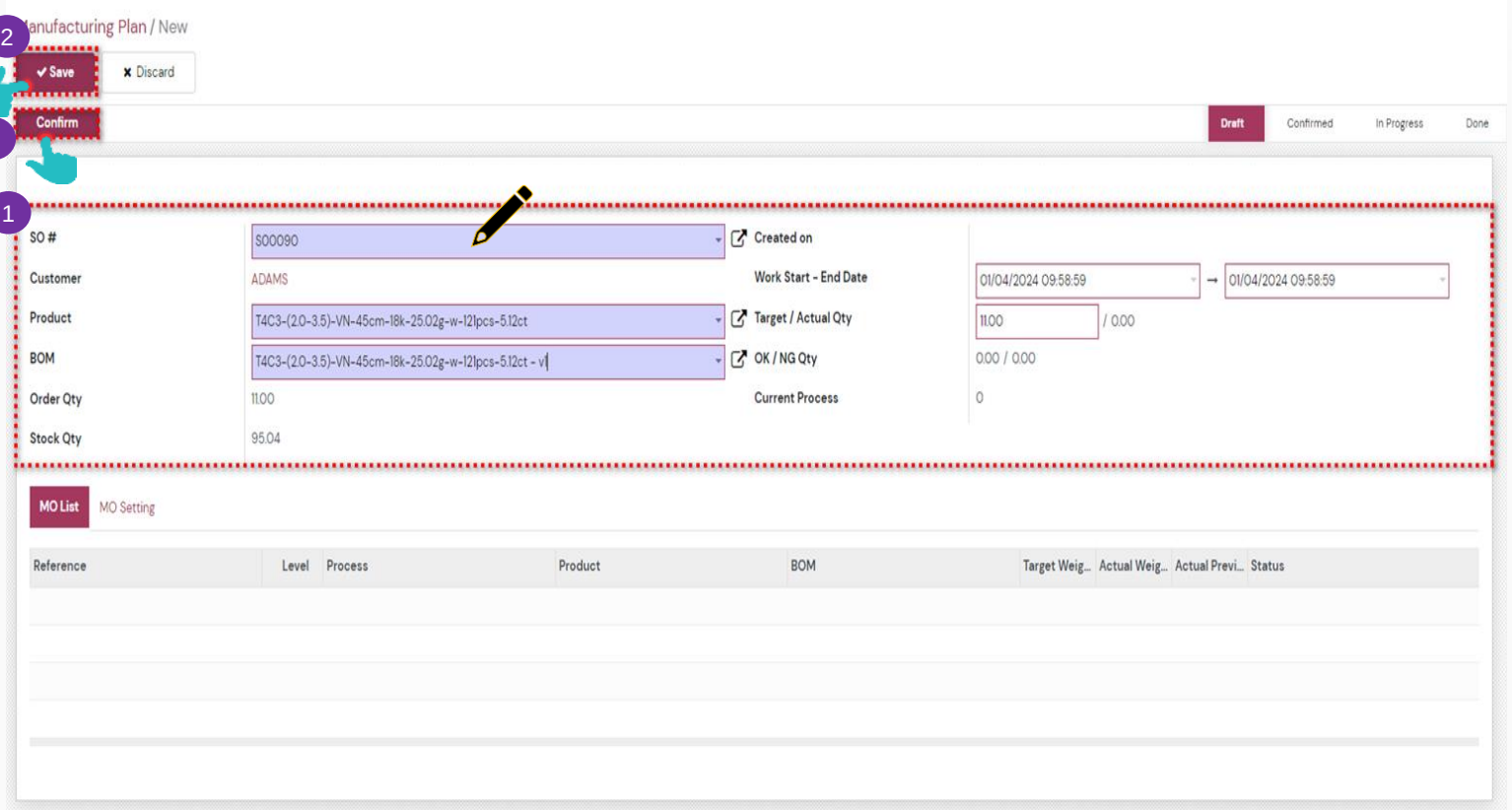

Giải thích

Các bước thực hiện

1. Điền các thông tin:
   - SO #: đơn bán hàng
   - Product: Sản phẩm
   - BOM: phiên bản sản xuất
   - Work Start – End Date: Thời gian làm việc bắt đầu – kết thúc.
   - Target / Actual Qty: Số lượng mục tiêu / thực tế.
2. Sau đó chọn “Save” để lưu lại
3. Nhấn vào “Confirm” để xác nhận áp dụng kế hoạch.

MASTER PLAN
Kế Hoạch Tổng Thể

IV. Manufacturing Plan (Kế hoạch sản xuất)

Mục đích:

_ Xem thông tin công đoạn sản xuất và cài đặt công đoạn

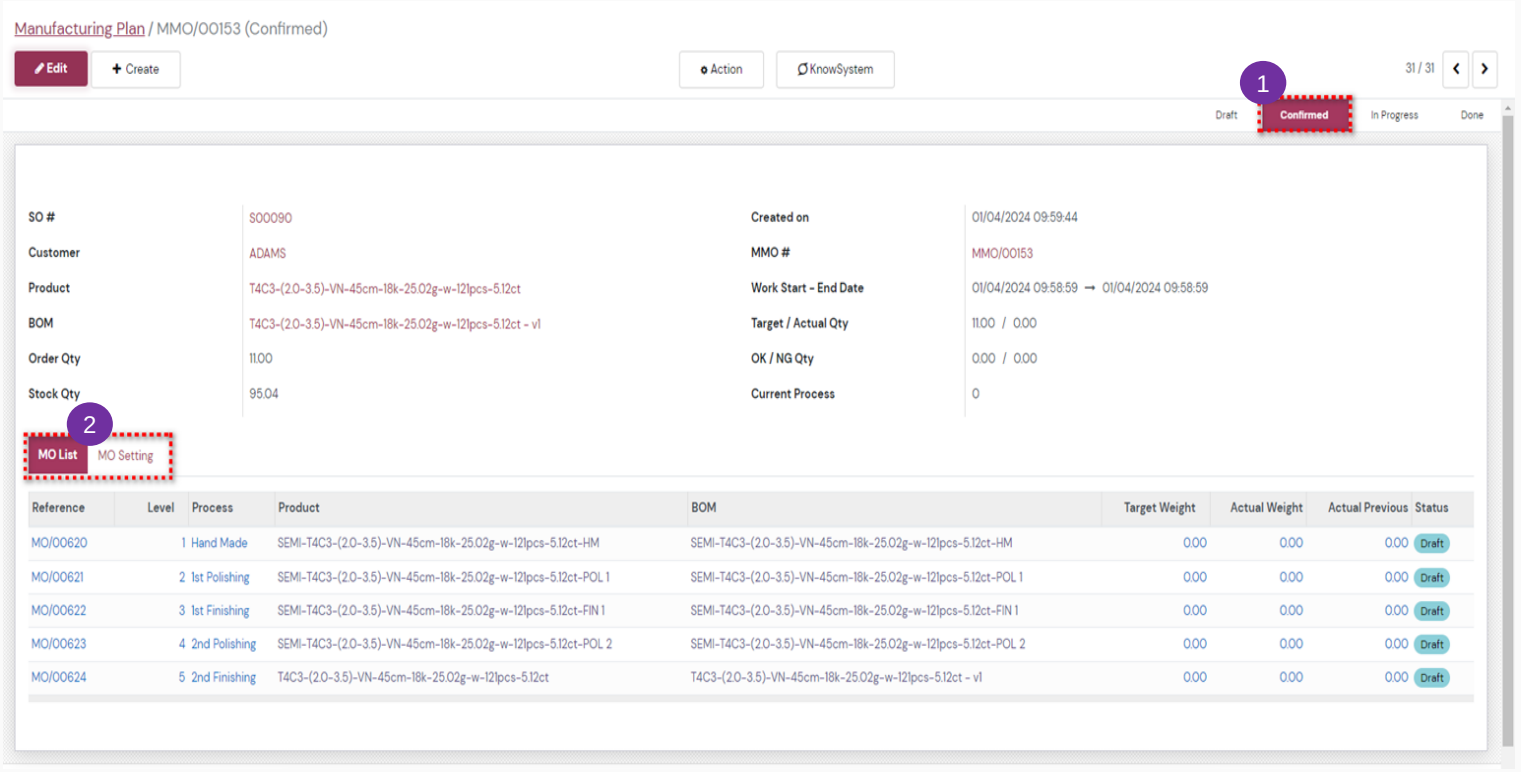

Giải thích

Các bước thực hiện

1. Sau khi xác nhận áp dụng, trạng thái của kế hoạch sẽ là “Confirmed”
2. Tại tab “MO List” chứs thông tin danh sách công đoạn sản xuất. Tại tab “MO Setting” dùng để cài đặt công đoạn.

MASTER PLAN
Kế Hoạch Tổng Thể

V. Delivery Plan (Kế hoạch giao hàng)

Mục đích:

_ Xem danh sách kế hoạch giao hàng theo khách hàng

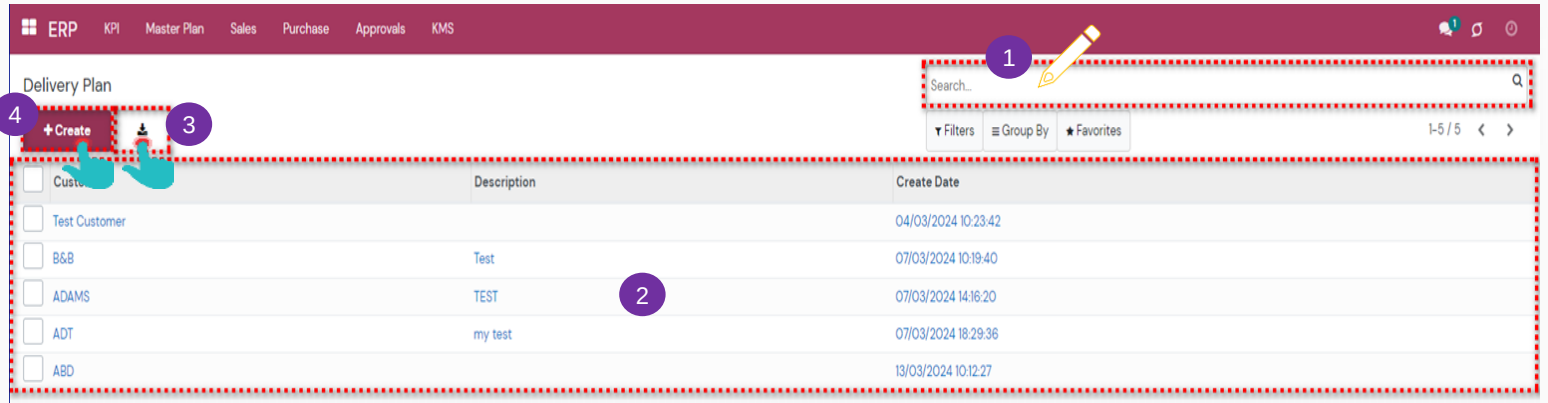

Giải thích

Các bước thực hiện

1. Chức năng tìm kiếm
2. Thông tin danh sách khách hàng
3. Chức năng tải file excel
4. Nhấn vào “Create” để tạo kế hoạch giao hàng. Xem ở slide kế tiếp.

MASTER PLAN
Kế Hoạch Tổng Thể

V. Delivery Plan (Kế hoạch giao hàng)

Mục đích:

_ Tạo kế hoạch giao hàng theo khách hàng

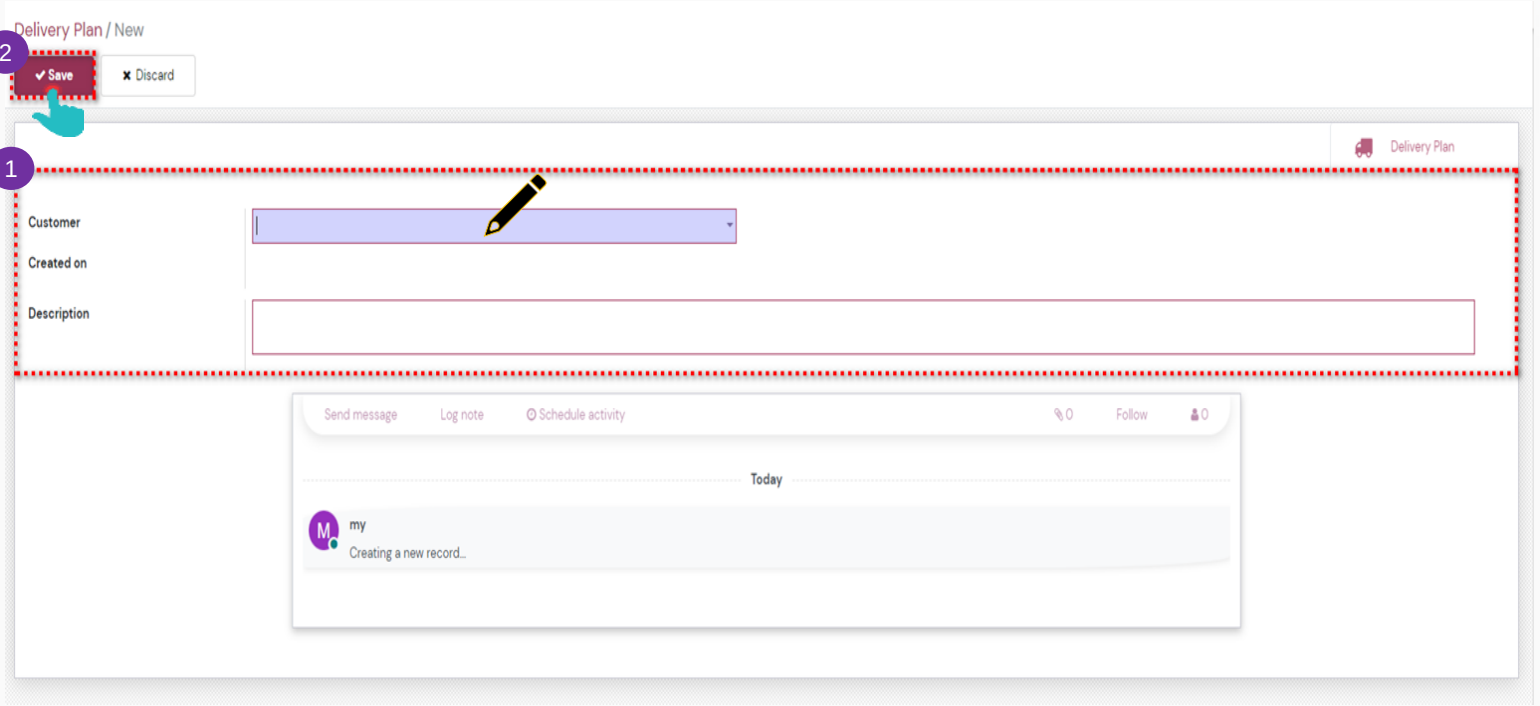

Giải thích

Các bước thực hiện

1. Điền các thông tin:
   - Customer: khách hàng
   - Description: mô tả
2. Sau đó nhấn “Save” để lưu lại.

MASTER PLAN
Kế Hoạch Tổng Thể

V. Delivery Plan (Kế hoạch giao hàng)

Mục đích:

_ Xem thông tin chi tiết danh sách đơn giao hàng cho khách hàng

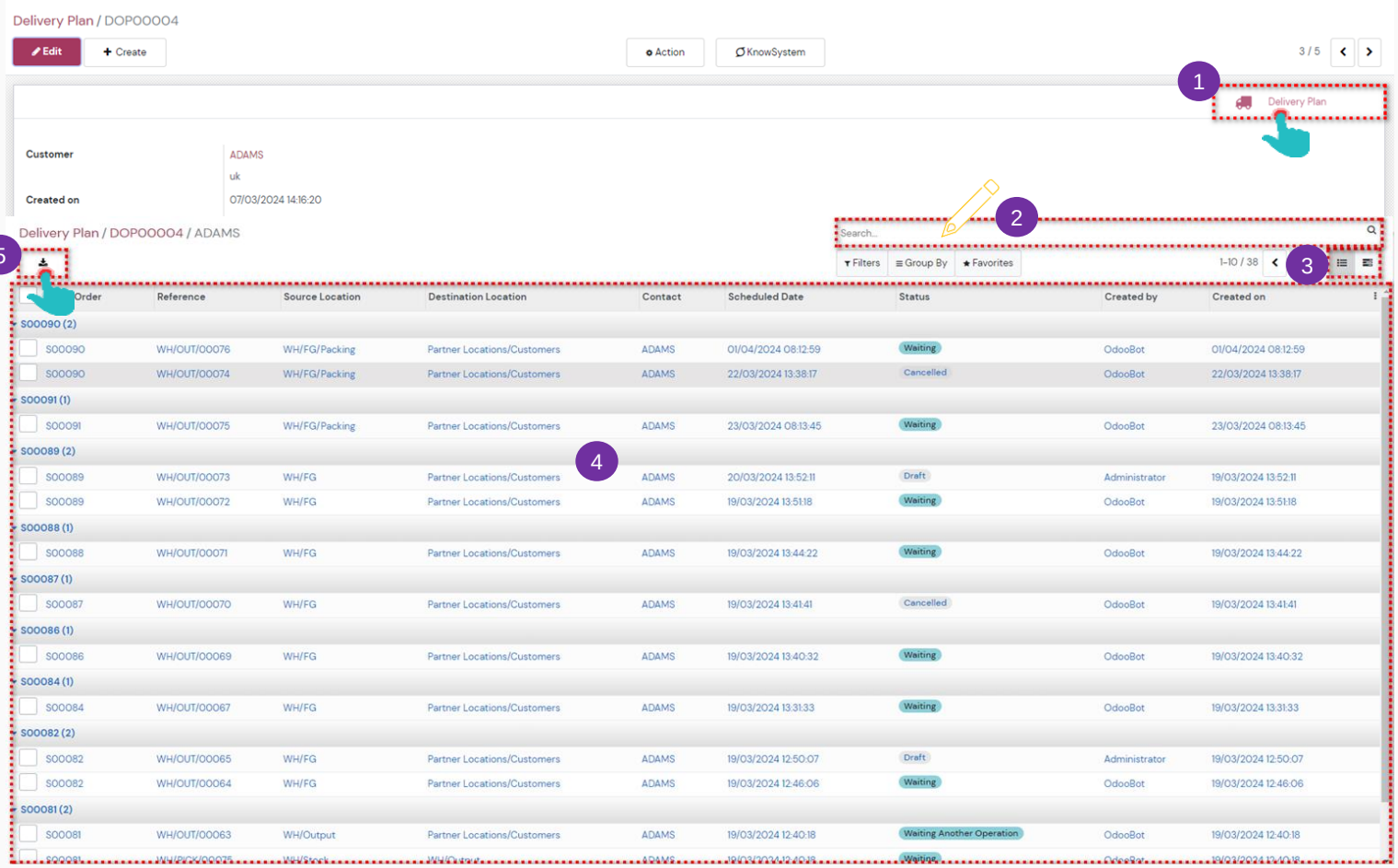

Giải thích

Các bước thực hiện

1. Nhấn vào “Delivery Plan” để xem chi tiết
2. Chức năng tìm kiếm
3. Danh sách chế độ hiển thị: List (Danh sách), Gantt.
4. Thông tin danh sách trạng thái kế hoạch giao hàng.
5. Chức năng tải file excel.

Thank you for using

For Smart Factory

MES 3D

ERP + MES + SCADA